

KẾT QUẢ KỲ TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN PHƯỚC SƠN NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số: #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Phước Sơn)

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
1	0024	Hồ Thị	Điều	Nữ	04	4	1995	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	82		87	Trúng tuyển
2	0006	Da Đêl	Hạnh	Nữ	06	4	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	80		85	Trúng tuyển
3	0016	AHó Thị	Thắm	Nữ	17	12	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	80		85	Trúng tuyển
4	0022	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	Nữ	27	10	1987	Quảng Trạch, Quảng Bình	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			80		80	Trúng tuyển
5	0011	Bról Thị	Tuyết	Nữ	23	12	1989	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	71		76	Trúng tuyển
6	0017	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	23	3	1994	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			76		76	Trúng tuyển
7	0002	Trần Thị	Hương	Nữ	01	01	1994	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			75		75	Trúng tuyển
8	0007	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	23	5	1994	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			75		75	Trúng tuyển
9	0014	Hiên Thị	Ngọc	Nữ	12	10	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	70		75	Trúng tuyển
10	0015	Zơ Râm Thị Thảo	Nguyên	Nữ	24	11	1996	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	70		75	Trúng tuyển
11	0009	Trần Thị Hoàng Linh	Phương	Nữ	28	8	1990	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			72		72	Trúng tuyển
12	0003	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	07	7	1995	Tam Kỳ, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			70		70	Trúng tuyển
13	0023	Vũ Thị	Thín	Nữ	10	4	1994	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	65		70	Trúng tuyển
14	0025	Võ Thị Thu	Hà	Nữ	13	8	1994	Núi Thành, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			70		70	Trúng tuyển
15	0027	Hồ Thị	Hậu	Nữ	05	7	1996	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			68		68	Trúng tuyển
16	0008	Ta Ngôn	Chiêm	Nữ	10	11	1995	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	62		67	Trúng tuyển
17	0013	Dương Thị Phương	Thảo	Nữ	04	7	1997	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			65		65	Trúng tuyển
18	0010	Nguyễn Thị	Son	Nữ	20	8	1988	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			62		62	Trúng tuyển
19	0001	Vũ Nguyên Hồng	Ngọc	Nữ	28	8	1992	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			60		60	Trúng tuyển
20	0005	Võ Thị	Tần	Nữ	17	10	1994	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			60		60	Trúng tuyển
21	0018	Trần Ngọc Mỹ	Linh	Nữ	04	12	1998	Hòa Vang, Đà Nẵng	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			60		60	Trúng tuyển
22	0019	Đinh Thị Phương	Thảo	Nữ	07	02	1994	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			60		60	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
23	0020	Hoàng Thị	Cúc	Nữ	20	6	1998	Triệu Phong, Quảng Trị	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			57		57	Trúng tuyển
24	0004	Thái Thị Tú	Hoanh	Nữ	31	12	1996	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			55		55	Trúng tuyển
25	0012	Hiền	Chúc	Nữ	30	9	1993	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	50		55	Trúng tuyển
26	0021	Y	Dức	Nữ	20	02	1995	Đắk Glei, Kon Tum	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	DTTS	5	50		55	Trúng tuyển
27	0026	Trần Thị Kim	Uyên	Nữ	10	6	1996	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			70	17.5	52.5	Trúng tuyển
28	0028	Đặng Duy	Phương	Nữ	24	6	1989	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non			70	35	35	Không trúng tuyển
29	0039	Hồ Thị Huyền	Hảo	Nữ	09	11	2000	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	92		97	Trúng tuyển
30	0038	Hồ Thị	Den	Nữ	07	9	1994	Bắc Trà My - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	87		92	Trúng tuyển
31	0029	A Lăng Thị	Thảo	Nữ	07	02	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	86		91	Trúng tuyển
32	0046	Zơ Râm Thị	Sen	Nữ	28	12	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	83		88	Trúng tuyển
33	0035	Hiền	Tịnh	Nữ	19	6	1991	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	Con TB	5	80		85	Trúng tuyển
34	0036	Hồ Thị	Diễm	Nữ	12	11	1996	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	77		82	Trúng tuyển
35	0041	Trần Thị Kiều	Ly	Nữ	12	12	1988	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học			79		79	Trúng tuyển
36	0044	Bling	Dem	Nữ	01	10	1993	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	73		78	Trúng tuyển
37	0047	Trần Thị	Trình	Nữ	26	7	1998	Đông Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	72		77	Không trúng tuyển
38	0031	Lê Thị	Hằng	Nữ	02	9	1996	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
39	0037	Y	Son	Nữ	15	6	1993	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
40	0043	Zơ Râm Thị Trâm	Anh	Nữ	10	10	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
41	0030	Hiền Thị	Nga	Nữ	11	3	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	69		74	Không trúng tuyển
42	0045	Hồ Thị	Thom	Nữ	02	02	1993	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	69		74	Không trúng tuyển
43	0040	Hoàng Thị Thu	Hương	Nữ	10	6	1990	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	68		73	Không trúng tuyển
44	0033	Đinh Thị Minh	Vân	Nữ	27	10	1997	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	67		72	Không trúng tuyển
45	0032	Hồ Thị	Xuân	Nữ	30	12	1993	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	65		70	Không trúng tuyển
46	0034	Vũ Thị	Tám	Nữ	14	02	1988	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	65		70	Không trúng tuyển
47	0042	Hồ Thị Thanh	Thảo	Nữ	22	9	1999	Phước Sơn - Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên tiểu học	DTTS	5	62		67	Không trúng tuyển
48	0048	Hiền	Hành	Nam	13	02	1994	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ dực	Con TB	5	70		75	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
49	0050	A Râl	Đen	Nam	10	7	1995	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ đục	DTTS	5	60		65	Không trúng tuyển
50	0051	Hiêng	Ninh	Nam	15	02	1992	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ đục	DTTS	5	55		60	Không trúng tuyển
51	0055	Hồ Thị	Thế	Nữ	08	10	1997	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ đục	DTTS	5	55		60	Không trúng tuyển
52	0054	Trần Thị	Xuân	Nữ	10	8	1996	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ đục			55		55	Không trúng tuyển
53	0057	Hồ Văn	Phạm	Nam	06	6	1998	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ đục	DTTS	5	48		53	Không trúng tuyển
54	0052	Nguyễn Phạm	Tuân	Nam	27	02	1998	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Thẻ đục			42		42	Không trúng tuyển
55	0062	Nguyễn Thảo	Vi	Nữ	20	8	1991	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Tiếng Anh			87		87	Trúng tuyển
56	0058	Trần Thị Cẩm	Trúc	Nữ	10	01	1995	Tiên Phước, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Tiếng Anh			85		85	Trúng tuyển
57	0063	Đinh Thị	Bê	Nữ	15	3	1992	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Tiếng Anh	DTTS	5	75		80	Không trúng tuyển
58	0059	Võ Kiều	Linh	Nữ	17	7	1994	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Tiếng Anh			73		73	Không trúng tuyển
59	0064	Coor	Xuyến	Nữ	25	02	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Âm nhạc	DTTS	5	73		78	Trúng tuyển
60	0068	Lê Thị Kim	Hương	Nữ	05	11	1997	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Mĩ thuật			88		88	Trúng tuyển
61	0066	Nguyễn Thị Thiên	Lý	Nữ	04	8	1997	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Mĩ thuật	DTTS	5	78		83	Trúng tuyển
62	0065	Tơ Ngõl	Diệu	Nữ	06	7	1996	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Mĩ thuật	DTTS	5	69		74	Trúng tuyển
63	0067	Hồ Văn	Trong	Nam	07	01	1994	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên tiểu học hạng III	Mĩ thuật	DTTS	5	57		62	Trúng tuyển
64	0079	Đồng Thị	Thúy	Nữ	27	01	1998	Bắc Sơn, Lạng Sơn	Giáo viên THCS hạng III	Toán	DTTS	5	90		95	Trúng tuyển
65	0074	Võ Thị Kim	Loan	Nữ	01	01	1993	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán	Con TB	5	88		93	Trúng tuyển
66	0081	Hồ Thị	Dâng	Nữ	07	3	1997	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán	DTTS	5	78		83	Không trúng tuyển
67	0076	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	11	5	1994	Nông Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			80		80	Không trúng tuyển
68	0078	Phạm Thị	Hồng	Nữ	04	4	1991	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			79		79	Không trúng tuyển
69	0082	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	22	01	1998	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			77		77	Không trúng tuyển
70	0072	Hiên Thị	Hồng	Nữ	16	02	1996	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán	DTTS	5	71		76	Không trúng tuyển
71	0077	Nguyễn Ngọc	Hoàng	Nam	25	4	1998	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán	Con TB	5	69		74	Không trúng tuyển
72	0075	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	20	7	1993	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			73		73	Không trúng tuyển
73	0069	Lê Thị Hồng	Lê	Nữ	16	01	1997	Điện Bàn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			72		72	Không trúng tuyển
74	0073	Trần Thị Kim	Chung	Nữ	27	11	1996	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			56		56	Không trúng tuyển

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
75	0080	Từ Thị Thảo	Yên	Nữ	16	4	1993	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Toán			54		54	Không trúng tuyển
76	0089	Zơ Râm	Dju	Nữ	20	11	1994	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Hóa học	DTTS	5	85		90	Trúng tuyển
77	0084	Hiên	Chính	Nam	07	3	1993	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Hóa học	DTTS	5	78		83	Trúng tuyển
78	0083	Ngô Thị	Hiên	Nữ	22	01	1997	Núi Thành, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Hóa học			76		76	Trúng tuyển
79	0088	Phạm Trần Mỹ	Linh	Nữ	02	9	1996	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Hóa học			67		67	Không trúng tuyển
80	0093	Coor Kim	Chi	Nữ	18	7	1998	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	83		88	Trúng tuyển
81	0097	Trần Thị Mị	Ni	Nữ	12	8	1990	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn			84		84	Trúng tuyển
82	0090	Hồ Thị	Ngọc	Nữ	10	4	2000	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	73		78	Không trúng tuyển
83	0098	Zơ Râm Ánh	Hiên	Nữ	07	02	2000	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	72		77	Không trúng tuyển
84	0091	Ơ Loong Thị Trúc	Lý	Nữ	05	6	1998	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	69		74	Không trúng tuyển
85	0095	Hồ Thị	Tháp	Nữ	08	3	1998	Nam Trà My, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	56		61	Không trúng tuyển
86	0092	Brôl Thị	Bá	Nữ	26	01	1998	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	55		60	Không trúng tuyển
87	0096	Hồ Thị	Trời	Nữ	10	11	1997	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	53		58	Không trúng tuyển
88	0094	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	25	6	2000	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Ngữ Văn	DTTS	5	50		55	Không trúng tuyển
89	0101	Lê Thị Diễm	Phượng	Nữ	08	10	1985	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Tiếng Anh			82		82	Trúng tuyển
90	0100	Nguyễn Thủy	Tiên	Nữ	08	01	1991	Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Tiếng Anh			65		65	Trúng tuyển
91	0108	Hiên	Thảo	Nữ	03	9	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	88		93	Trúng tuyển
92	0111	A	Mẫu	Nam	11	01	1998	Đắk Glei, Kon Tum	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	83		88	Trúng tuyển
93	0110	Hoàng Thị	Lên	Nữ	11	6	1996	Bắc Sơn, Lạng Sơn	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	72		77	Không trúng tuyển
94	0103	A Lăng	Tuột	Nam	21	01	1993	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
95	0104	Ka Phu	Thi	Nữ	07	9	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	69		74	Không trúng tuyển
96	0109	Vũ Thị Diệu	Linh	Nữ	06	12	2000	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	69		74	Không trúng tuyển
97	0106	Hiên	Tý	Nữ	15	5	1996	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	62		67	Không trúng tuyển
98	0102	Cơ Lâu Thị	Tiên	Nữ	06	02	1999	Tây Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Lịch sử	DTTS	5	57		62	Không trúng tuyển
99	0131	Bhling	Phước	Nữ	29	7	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí	DTTS	5	92		97	Trúng tuyển
100	0127	Zơ Râm	Xuất	Nam	06	6	1995	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí	DTTS	5	80		85	Không trúng tuyển

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
101	0129	Trương Thị Băng	Trúc	Nữ	04	9	1998	Bắc Sơn, Lạng Sơn	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí	DTTS	5	80		85	Không trúng tuyển
102	0113	Lê	Hoan	Nữ	16	5	2000	Triệu Phong, Quảng Trị	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			80		80	Không trúng tuyển
103	0119	Nguyễn Thị	Nhân	Nữ	12	12	1996	Điện Bàn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			80		80	Không trúng tuyển
104	0128	Phơ Loong	Nương	Nam	03	6	1996	Tây Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí	DTTS	5	75		80	Không trúng tuyển
105	0117	Dương Thị Thu	Ngân	Nữ	01	7	1998	Điện Bàn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			76		76	Không trúng tuyển
106	0112	Nguyễn Hữu	Huy	Nam	09	9	1997	Lý Sơn, Quảng Ngãi	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			75		75	Không trúng tuyển
107	0116	A Lăng Thị	Hội	Nữ	12	3	1999	Tây Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
108	0122	Nguyễn Thị Mỹ	Phượng	Nữ	20	7	1998	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			75		75	Không trúng tuyển
109	0133	Ngô Thị Thúy	Diễm	Nữ	20	10	1996	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			75		75	Không trúng tuyển
110	0121	Phạm Thị Ly	Nơ	Nữ	22	02	1996	Nông Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			74		74	Không trúng tuyển
111	0114	Trần Thị	Phượng	Nữ	25	02	2001	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			71		71	Không trúng tuyển
112	0134	Hồ Thị Thùy	Dung	Nữ	27	12	1992	Phú Ninh, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			69		69	Không trúng tuyển
113	0126	Từ Thị Thúy	Hiền	Nữ	21	9	1987	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Vật lí			65		65	Không trúng tuyển
114	0136	Lê Thị Thu	Thiện	Nữ	29	7	1994	Phú Ninh, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Mỹ thuật			62		62	Trúng tuyển
115	0135	Vũ Thị My	Sơn	Nữ	16	5	1992	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Mỹ thuật	DTTS	5	55		60	Trúng tuyển
116	0137	Nguyễn Thị Mai	Ngân	Nữ	23	11	1993	Bắc Trà My, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Âm nhạc	DTTS	5	76		81	Trúng tuyển
117	0139	Hồ Thị	Thương	Nữ	18	6	1996	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Âm nhạc	DTTS	5	84		89	Trúng tuyển
118	0141	Nguyễn Thị	Bếnh	Nữ	20	7	1998	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Âm nhạc	DTTS	5	84		89	Trúng tuyển
119	0138	Nguyễn Văn	Lượng	Nam	05	02	1996	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Âm nhạc	DTTS	5	81		86	Trúng tuyển
120	0140	Hồ Thị	Chi	Nữ	16	9	1995	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Âm nhạc	DTTS	5	77		82	Trúng tuyển
121	0149	ALăng	Cặm	Nam	09	01	1993	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	90		95	Trúng tuyển
122	0142	Nguyễn Thị Thúy	Tiên	Nữ	04	02	1992	Phú Ninh, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học			92		92	Trúng tuyển
123	0146	Trần Thị Kim	Diệu	Nữ	10	3	1995	Hiệp Đức, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học			92		92	Trúng tuyển
124	0144	Trung Thị	Thảo	Nữ	20	12	1997	Bắc Trà My, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	82		87	Không trúng tuyển
125	0148	Hiền Thị	Ghiếp	Nữ	17	5	1998	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	81		86	Không trúng tuyển
126	0143	Phạm Thị	Thanh	Nữ	10	11	1997	Bắc Trà My, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	80		85	Không trúng tuyển

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
127	0150	Hồ Thị	Chiến	Nữ	20	02	1998	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	75		80	Không trúng tuyển
128	0147	Đinh Công	Vương	Nam	04	6	1995	Phù Yên, Sơn La	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
129	0151	Zơ Râm	Thuận	Nam	08	8	1991	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
130	0153	Nguyễn Thị Mỹ	Thường	Nữ	18	5	1992	Đại Lộc, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học			72		72	Không trúng tuyển
131	0152	Nguyễn Thị Ly	Dương	Nữ	01	01	1993	Bắc Trà My, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học			70		70	Không trúng tuyển
132	0154	Trần Thị Kim	Hà	Nữ	20	9	1998	Điện Bàn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Sinh học			50		50	Không trúng tuyển
133	0163	Hồ Thị Y	Son	Nữ	24	11	1995	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	89		94	Trúng tuyển
134	0167	Hồ Thị	Hiếu	Nữ	08	9	1997	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	80		85	Không trúng tuyển
135	0164	ARâl Thị	Nguyệt	Nữ	26	6	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	79		84	Không trúng tuyển
136	0158	Zơ Râm Bích	Liên	Nữ	28	8	1999	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	73		78	Không trúng tuyển
137	0165	Hoàng Thị	Dương	Nữ	01	5	1997	Võ Nhai, Thái Nguyên	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	73		78	Không trúng tuyển
138	0160	Bling Thị	Mức	Nữ	25	01	1999	Đông Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	70		75	Không trúng tuyển
139	0159	Bơ Nướch	Khuê	Nữ	09	5	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	63		68	Không trúng tuyển
140	0166	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	23	3	1999	Quế Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí			68		68	Không trúng tuyển
141	0161	Đinh Hoàng Phương	An	Nữ	07	10	2000	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	62		67	Không trúng tuyển
142	0162	Hồ Thị	Điểm	Nữ	16	7	1999	Phước Sơn, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	62		67	Không trúng tuyển
143	0156	Hồ Thị Thu	Nhi	Nữ	06	11	1998	Nam Trà My, Quảng Nam	Giáo viên THCS hạng III	Địa lí	DTTS	5	57		62	Không trúng tuyển
144	0173	Hồ Thị	Đông	Nữ	20	02	1997	Phước Sơn, Quảng Nam	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	NV thiết bị, thí nghiệm	DTTS	5	88		93	Trúng tuyển
145	0168	Phòng	Thụng	Nam	06	7	1994	Nam Giang, Quảng Nam	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	NV thiết bị, thí nghiệm	DTTS	5	83		88	Trúng tuyển
146	0170	Bhướch Thị	Bonh	Nữ	13	4	1995	Đông Giang, Quảng Nam	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	NV thiết bị, thí nghiệm	DTTS	5	61		66	Không trúng tuyển
147	0172	Chu Thị	Liên	Nữ	10	9	1985	Yên Thành, Nghệ An	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	NV thiết bị, thí nghiệm			51		51	Không trúng tuyển
148	0171	Lê Thị	Thúy	Nữ	26	11	1998	Điện Bàn, Quảng Nam	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	NV thiết bị, thí nghiệm			38		38	Không trúng tuyển
149	0175	Zơ Râm	Lựa	Nữ	21	01	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện	DTTS	5	73		78	Trúng tuyển
150	0177	BNướch	Kê	Nữ	25	6	1992	Nam Giang, Quảng Nam	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện	DTTS	5	62		67	Trúng tuyển
151	0180	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	29	10	1992	Điện Bàn, Quảng Nam	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện			65		65	Trúng tuyển
152	0179	A Lăng Thị	Yến	Nữ	09	6	1995	Nam Giang, Quảng Nam	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện	DTTS	5	55		60	Không trúng tuyển

STT	SBD	Họ và	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Quê quán	Chức danh nghề nghiệp vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả vòng 2				Kết quả
												Điểm ưu tiên	Điểm thi	Điểm trừ	Điểm chính thức	
153	0178	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	06	4	1993	Hội An, Quảng Nam	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện			47		47	không trúng tuyển
154	0176	Hồ Thị Y	Hồng	Nữ	18	6	1996	Phước Sơn, Quảng Nam	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện	DTTS	5	35		40	Không trúng tuyển
155	0174	Lê Thị	Hiền	Nữ	17	9	1985	Diễn Châu, Nghệ An	Thư viện viên hạng IV	Nhân viên thư viện			35	17.5	17.5	Không trúng tuyển
156	0184	Zơ Râm Thị	Diễm	Nữ	27	5	1997	Nam Giang, Quảng Nam	Văn thư viên trung cấp	Nhân viên văn thư	DTTS	5	90		95	Trúng tuyển
157	0182	Nguyễn Thị	Lệ	Nữ	25	8	1992	Quế Sơn, Quảng Nam	Văn thư viên trung cấp	Nhân viên văn thư			63		63	Không trúng tuyển
158	0185	Hồ Thị	Thanh	Nữ	01	6	1985	Phước Sơn, Quảng Nam	Văn thư viên trung cấp	Nhân viên văn thư	DTTS	5	50		55	Không trúng tuyển
159	0183	BNướcch Ấp	Lang	Nữ	08	3	1991	Nam Giang, Quảng Nam	Văn thư viên trung cấp	Nhân viên văn thư	DTTS	5	35		40	Không trúng tuyển
160	0187	Hiền	Công	Nam	15	8	2001	Nam Giang, Quảng Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Nhân viên Công nghệ thông tin	DTTS	5	71		76	Trúng tuyển
161	0188	A Lãng	Broi	Nam	17	8	1997	Đồng Giang, Quảng Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Nhân viên Công nghệ thông tin	DTTS	5	58		63	Không trúng tuyển
162	0189	Thái Thị Thu	Hằng	Nữ	16	10	1989	Quế Sơn, Quảng Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Nhân viên Công nghệ thông tin	Con TB	5	32		37	Không trúng tuyển
163	0186	Nguyễn Ngọc	Thịnh	Nam	06	9	1995	Nông Sơn, Quảng Nam	Công nghệ thông tin hạng III	Nhân viên Công nghệ thông tin			10		10	Không trúng tuyển
164	0190	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	25	12	1989	Hải Lăng, Quảng Trị	Kế toán viên	Nhân viên kế toán			62		62	Trúng tuyển

Ghi chú: Danh sách này có 164 thí sinh. Trong đó 74 thí sinh trúng tuyển, 90 thí sinh không trúng tuyển